THACO
TRUONG HAI AUTO

SORENTO

CÔNG NGHỆ MỚI - ĐẲNG CẤP MỚI



The Power to Surprise

www.kiamotorsvietnam.com.vn - www.facebook.com/kiamotorsvietnam





THÔNG SỐ KỸ THUẬT / SPECIFICATIONS		2WD/DATH	2WD/GAT	2WD/GATH
KÍCH THƯỚC - TRỌNG LƯỢNG / DIMENSIONS - WEIGHT				
Kích thước tổng thể (DxRxC) / Overall dimensions		4.685 x 1.885 x 1.755 mm		
Chiều dài cơ sở / Wheel base		2.700 mm		
Khoảng sáng gầm xe / Minimum ground clearance		185 mm		
Bán kính quay vòng / Minimum turning radius		5.450 mm		
Trọng lượng / Weight	Không tải / Curb	1.760 kg	1.720 kg	1.720 kg
	Toàn tải / Gross	2.390 kg	2.350 kg	2.350 kg
Dung tích thùng nhiên liệu / Fuel tank capacity		72 L		
Số chỗ ngồi / Seat capacity		07 Chỗ		
ĐỘNG CƠ - HỘP SỐ / ENGINE - TRANSMISSION				
Kiểu / Model		Dầu, 2.2L CRDi Diesel, 2.2L CRDi	Xăng, Theta II 2.4L / Gasoline, Theta II 2.4L	
Loại / Type		4 xi lanh thẳng hàng, 16 van HLA	4 xi lanh thẳng hàng, 16 van DOHC, Dual CVVT	
Dung tích xi lanh / Displacement		2.199 cc	2.359 cc	
Công suất cực đại / Max power		195Hp / 3.800rpm	174Hp / 6.000rpm	
Mô men xoắn cực đại / Max torque		437Nm / 1.800-2.500rpm	227Nm / 3.750rpm	
Hộp số / Transmission		Tự động 6 cấp / 6-speed automatic		
Dẫn động / Wheel drive		Cầu trước / FWD		
KHUNG GẦM / CHASSIS				
Hệ thống treo Suspension system	Trước / Front	Kiểu MacPherson / MacPherson Struts		
	Sau / Rear	Đa liên kết / Multi-link		
Phanh Brakes system	Trước x Sau / Front x Rear	Đĩa x Đĩa / Disc x Disc		
Cơ cấu lái / Power Steering x torque		Trợ lực điện / MDPS	Trợ lực thủy lực Hydraulic power steering	Trợ lực điện / MDPS
Lốp xe / Tires		235/60R18		
Mâm xe / Wheel		Mâm đúc hợp kim nhôm / Alloy wheel		

Lưu ý: Hình ảnh và màu sắc của xe có thể hơi khác so với thực tế. Thông số kỹ thuật có thể thay đổi mà không cần báo trước. Vui lòng liên hệ Chi nhánh & Đại lý gần nhất để biết thêm chi tiết.



▶ **THÔNG TIN SHOWROOM**

TRANG THIẾT BỊ CHÍNH / MAIN EQUIPMENTS	2WD/DATH	2WD/GAT	2WD/GATH
NGOẠI THẤT / EXTERIOR			
Đèn pha Halogen dạng thấu kính tích hợp tự động thay đổi góc chiếu cao-thấp Projector Halogen headlamps with auto leveling adjustment	HID	•	HID
Đèn pha tự động / Auto headlamps	•	•	•
Hệ thống rửa đèn pha / Headlamp washers	•		•
Đèn Led chạy ban ngày / LED daytime running lights	•	•	•
Cụm đèn sau dạng LED / LED Rear combination lamps	•	•	•
Đèn sương mù phía trước / Front fog lamps	•	•	•
Cánh hướng gió tích hợp đèn phanh lắp trên cao / Rear spoiler with HMSL	•	•	•
Giá đỡ hành lý trên mui xe / Roof rack	•	•	•
Tay nắm cửa mạ Chrome / Chrome plated door handles	•	•	•
Gương chiếu hậu ngoài tự động điều chỉnh khi vào số lùi/ Auto adjustable outer mirror in reverse gear	•		•
Gương chiếu hậu ngoài chỉnh điện, gập điện tích hợp đèn báo rẽ Electrically adjustable, retractable outer mirror with LED repeated lamp	•	•	•
NỘI THẤT / INTERIOR			
Tay lái bọc da & ốp gỗ / Steering wheel material (Wood & Leather)	•	Bọc da	•
Tay lái tích hợp điều khiển âm thanh / Steering wheel with audio remote control	•	•	•
3 chế độ lái (Normal / Comfort / Sport) / Flex Steering	•		•
Màn hình hiển thị đa thông tin / Multi-information display	7-inch / TFT LCD	7-inch / TFT LCD	7-inch / TFT LCD
DVD, GPS, Bluetooth, 6 loa / DVD,GPS, Bluetooth, 6 speakers	•	•	•
Kết nối AUX, USB, Ipod / AUX, USB, Ipod connections	•	•	•
Chế độ thoại rảnh tay / Handsfree phone	•	•	•
Sấy kính trước sau / Power mirror heated - front/rear	•	•	•
Kính cửa điều khiển điện 1 chạm, chống kẹt ở 2 cửa trước Power windows with 1 touch up/down, safety window on 2 front doors	•	•	•
Điều hòa tự động 2 vùng độc lập / Dual auto air conditioner	•	•	•
Hệ thống lọc khí bằng ion / Clean air system	•	•	•
Hệ thống điều hòa sau / Rear manual air conditioner	•	•	•
Gương chiếu hậu trong chống chói / Electric Chromic Mirror (ECM)	•	•	•
Hệ thống kiểm soát tiêu hao nhiên liệu / ECO system	•	•	•
Cửa sổ trời điều khiển điện Panoramic / Panoramic power sunroof	•		•
Tựa đầu chủ động hạn chế chấn thương / Restrain-active headrests	•		•
Ghế da cao cấp / Leather seats	•	•	•
Ghế lái chỉnh điện 10 hướng / 10-way power driver seat	•	•	•
Ghế lái nhớ 2 vị trí / Integrated memory seat	•		•
Ghế phụ chỉnh điện 4 hướng / Power 4 way passenger	•		•
Rèm che nắng hàng ghế thứ 2 / Rear door side curtain	•		•
AN TOÀN / SAFETY			
Hệ thống chống bó cứng phanh ABS / Anti-lock Brake System	•	•	•
Hệ thống phân phối lực phanh điện tử EBD / Electronic Brake-force Distribution	•	•	•
Hệ thống hỗ trợ phanh khẩn cấp BA / Brake Assist	•		•
Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc HAC / Hill start Assist Control	•		•
Hệ thống cân bằng điện tử ESP / Electronic Stability Program	•		•
Hệ thống ổn định thân xe VSM / Vehicle Stability Management	•		•
Hệ thống ga tự động / Auto cruise control	•	•	•
Hệ thống chống trộm / Burglar alarm	•	•	•
Khởi động bằng nút bấm & khóa điện thông minh / Smartkey & button start	•		•
Khóa cửa điều khiển từ xa / Keyless entry system	•	•	•
Dây đai an toàn các hàng ghế / All row seat belts	•	•	•
Túi khí / Airbags	6	2	6
Khóa cửa trung tâm / Central door lock	•	•	•
Khóa cửa tự động theo tốc độ / Speed sensing door lock	•		•
Cảm biến hỗ trợ đỗ xe trước & sau / Front-rear parking sensors	•	•	•
Camera lùi / Rear view camera	•	•	•